

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
<b>I. Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất chế tạo của hàng hóa</b>		
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của tất cả các thiết bị nêu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật	Đáp ứng đúng (tương đương hoặc tốt hơn) theo yêu cầu của E-HSMT. Thiết bị có tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ bảng thông số kỹ thuật của tất cả các thiết bị và catalogue (hoặc tài liệu kỹ thuật hoặc tương đương) thể hiện được đầy đủ hình ảnh sản phẩm, đầy đủ thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT, hãng sản xuất, mã hiệu sản phẩm của các loại thiết bị phù hợp với thông số thiết bị chào thầu theo yêu cầu kỹ thuật tại Chương V [Trường hợp catalogue (hoặc tài liệu kỹ thuật hoặc tương đương) không thể hiện đầy đủ nội dung theo yêu cầu nêu trên thì nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh có xác nhận của hãng sản xuất].	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng đúng theo một trong các yêu cầu của E-HSMT	<b>Không đạt</b>
1.2. Hàng hóa cung cấp đảm bảo tính hợp lệ và sự phù hợp (đáp ứng) theo yêu cầu của E-HSMT.	Đáp ứng đúng theo yêu cầu của E-HSMT: - Các thiết bị chào thầu phải nêu rõ: Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất), ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất và năm sản xuất của hàng hóa dự thầu. a) Tất cả các thiết bị chào thầu phải được sản xuất từ 2025 trở lại đây	<b>Đạt</b>

	<p>(thông tin kê khai, tài liệu đính kèm phải đáp ứng nội dung này và nhà thầu phải có cam kết nội dung này).</p> <p>b) Đối với hàng hóa sản xuất nước ngoài phải có cam kết có giấy chứng nhận xuất xứ CO, giấy chứng nhận chất lượng CQ khi giao hàng (nhà thầu phải có cam kết nội dung này).</p> <p>c) Đối với hàng hóa sản xuất trong nước phải có giấy chứng nhận xuất xưởng (nhà thầu phải có cam kết nội dung này).</p>	
	Không đáp ứng đúng theo một trong các yêu cầu của E-HSMT	<b>Không đạt</b>
1.3 Chất lượng hàng hóa cung cấp	Nhà thầu cung cấp văn bản cam kết đáp ứng yêu cầu về chất lượng hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT nêu tại mục 1.3.1 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật và cung cấp tài liệu chứng minh sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng CE hoặc ISO 8528 hoặc tương đương.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không cung cấp hoặc cung cấp văn bản cam kết không đáp ứng yêu cầu về chất lượng hàng hóa của E-HSMT nêu tại mục 1.3.1 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật hoặc không cung cấp tài liệu chứng minh chất lượng sản phẩm đáp ứng (kể cả làm rõ).	<b>Không đạt</b>
<b>II. Yêu cầu về bảo hành và bảo trì</b>		
Yêu cầu về bảo hành và bảo trì	Nhà thầu cung cấp văn bản cam kết đáp ứng yêu cầu về bảo hành bảo trì của E-HSMT nêu tại mục 1.3.3 và 1.3.4 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không cung cấp hoặc cung cấp văn bản cam kết không đáp ứng yêu cầu về bảo hành bảo trì của E-	<b>Không đạt</b>

	HSMT nêu tại mục 1.3.3 và 1.3.4 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	
<b>III. Thời gian thực hiện hợp đồng</b>		
Thời gian cung cấp thiết bị	Tối đa 15 ngày và phù hợp với đề xuất về kỹ thuật	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	<b>Không đạt</b>
<b>IV. Khả năng tương thích và tác động với môi trường</b>		
Khả năng thích ứng và tác động với môi trường	Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh sản phẩm (là hàng hóa dự thầu hoặc có cùng model của hàng hóa dự thầu) đáp ứng: - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ (QCVN19:2009/BTNMT) hoặc mới hơn, có chứng nhận của đơn vị kiểm định độc lập.	<b>Đạt</b>
	Không cung cấp tài liệu chứng minh (kể cả làm rõ).	<b>Không đạt</b>
<b>V. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa</b>		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa đã sử dụng trong vòng 03 năm trở lại đây: <i>(trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này).</i>	Nhà thầu có bản scan cam kết không thuộc các trường hợp sau: - Tiến độ thực hiện hợp đồng: Bị trễ tiến độ do lỗi của Nhà thầu từ 02 hợp đồng trở lên; - Chất lượng hàng hoá: Không đảm bảo do lỗi nhà thầu gây ra từ 02 hợp đồng trở lên; “Vi phạm hợp đồng, bị Chủ đầu tư phạt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu từ 02 hợp đồng trở lên” hoặc “Vi phạm hợp đồng bị Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu từ 02 hợp đồng trở lên”.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không có bản scan cam kết không thuộc các trường hợp sau:	<b>Không đạt</b>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến độ thực hiện hợp đồng: Bị trễ tiến độ do lỗi của Nhà thầu từ 02 hợp đồng trở lên;</li> <li>- Chất lượng hàng hoá: Không đảm bảo do lỗi nhà thầu gây ra từ 02 hợp đồng trở lên;</li> </ul> <p>“Vi phạm hợp đồng, bị Chủ đầu tư phạt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu từ 02 hợp đồng trở lên” hoặc “Vi phạm hợp đồng bị Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu từ 02 hợp đồng trở lên”.</p>	
<b>VI. Kiểm tra thử nghiệm hàng hóa</b>		
Yêu cầu về nghiệm thu hàng hóa	Nhà thầu cung cấp văn bản cam kết đáp ứng kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa của E-HSMT nêu tại mục 3 chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không cung cấp văn bản cam kết (kể cả làm rõ).	<b>Không đạt</b>
<b>Đánh giá</b>	<b>Đạt tất cả các nội dung nêu trên</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Không đạt 01 hoặc nhiều hơn 01 nội dung trong số các nội dung nêu trên</b>	<b>Không đạt</b>

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.